

Số

*
-NQ/ĐU

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2023

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ SỞ NỘI VỤ
Về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác chuyển đổi số tại Sở Nội vụ
giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030

I. TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Trong những năm qua, chuyển đổi số trong hoạt động của Sở Nội vụ đã được triển khai thực hiện, có những đóng góp tích cực trong hoạt động công tác chỉ đạo, điều hành của Sở. Đến nay, việc sử dụng các hệ thống phần mềm như: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống thư điện tử công vụ; Hệ thống thông tin báo cáo; Hệ thống một cửa điện tử; Cổng Thông tin điện tử; Phần mềm chấm chỉ số cải cách hành chính; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ; Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức... đã tạo tiền đề xây dựng chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số. Hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin cơ bản đã được quan tâm đầu tư với hệ thống máy tính cá nhân trang bị cho công chức, máy scanner, chữ ký số, hệ thống wifi, mạng internet tốc độ cao.

Tuy nhiên, công tác chuyển đổi số của Sở còn chậm, hạ tầng công nghệ thông tin và hệ thống phần mềm phục vụ công tác quản trị, quản lý, tham mưu vẫn còn đang bộc lộ nhiều bất cập, hạn chế. Nguyên nhân chủ yếu là do: Nhận thức, quyết tâm chuyển đổi số của một số đảng viên, công chức, viên chức chưa kịp thời và đầy đủ. Tư duy và tầm nhìn chuyển đổi số trong hoạt động còn chậm với yêu cầu. Năng lực, trình độ ứng dụng công nghệ thông tin của một số công chức, viên chức, lao động chưa đáp ứng yêu cầu công việc. Việc triển khai chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc có nơi chưa phát huy hiệu quả. Nguồn kinh phí đầu tư cho công nghệ thông tin còn hạn chế.

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Ban Chấp hành Đảng bộ Sở Nội vụ ban hành Nghị quyết về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 như sau:

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Chuyển đổi số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt và toàn diện, yêu cầu sự vào cuộc đồng bộ, quyết tâm cao của cả Đảng bộ. Chuyển đổi số phải thực hiện thường xuyên, liên tục, tích cực, có trọng tâm, trọng điểm, có lộ trình, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trước mắt và lâu dài.

- Triển khai thực hiện hiệu quả và đầy đủ các nhiệm vụ về chuyển đổi số; đẩy mạnh thực hiện và hoàn thiện chính quyền điện tử, hướng tới chính quyền số là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư hạ tầng kỹ thuật, phần mềm bảo đảm an toàn thông tin, dữ liệu và an ninh mạng.

2. Mục tiêu tổng quát

Ứng dụng mạnh mẽ, toàn diện công nghệ thông tin, nhất là công nghệ số nhằm đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, hiệu quả giải quyết công việc tạo nền tảng, cơ sở cho hoàn thiện chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số.

3. Mục tiêu cụ thể

a. Xây dựng, phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được cung cấp, sử dụng trên nhiều phương tiện khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; duy trì kết nối, chia sẻ thông tin trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.

- 100% hồ sơ công việc được tạo lập, xử lý, lưu trữ và chia sẻ dữ liệu hoàn toàn dưới dạng điện tử trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Tỷ lệ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên hệ thống dùng chung: Đến năm 2025 đạt 100%.

- Hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất: Đến năm 2025 đạt 100%.

- Công chức, viên chức trong cơ quan được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản: Đến năm 2025 đạt 100%.

- Tiếp tục thực hiện tốt tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Phấn đấu đến năm 2025 đạt 50%, đến năm 2030 đạt 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

b. Phát triển hạ tầng số

- Phối hợp duy trì, mở rộng, nâng cấp: (1) Hệ thống Cổng thông tin điện tử; Phần mềm chấm chỉ số cải cách hành chính; đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ: Triển khai thực hiện năm 2023 và tiếp tục thực hiện các năm tiếp theo.

- Phối hợp triển khai Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, từng bước tự động hóa công tác báo cáo, thống kê phục vụ sự chỉ đạo, điều hành nhanh chóng, kịp thời, hỗ trợ cho hoạt động kiểm tra, quyết định của cơ quan quản lý nhà nước dựa trên dữ liệu của cơ quan nhà nước các cấp: Trong năm 2023 và tiếp tục thực hiện các năm tiếp theo.

- Triển khai phòng họp không giấy tờ tại cơ quan nhằm tiết kiệm chi phí và đa dạng hóa các hình thức làm việc phù hợp với các đối tượng, hoàn cảnh khác nhau: Trong năm 2023 và tiếp tục thực hiện các năm tiếp theo.

- Tiếp tục triển khai sử dụng chữ ký số cho công chức, viên chức liên quan theo chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Chuyển đổi nhận thức về chuyển đổi số và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, trách nhiệm của người đứng đầu đối với quá trình chuyển đổi số; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, coi chuyển đổi số là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng đối với mọi phòng, ban, đơn vị, mọi lĩnh vực; tuyên truyền, nâng cao nhận thức của đảng viên, công chức, viên chức, lao động về vai trò, hiệu quả của chuyển đổi số trong mọi hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Tham dự các hội nghị, hội thảo, tọa đàm về chuyển đổi số nhằm trao đổi kinh nghiệm, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số; tham dự tập huấn kiến thức, khóa đào tạo trên nền tảng chuyển đổi số.

- Đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực số để đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh chuyển đổi số.

2. Phát triển hạ tầng số

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin thực hiện chuyển đổi số đảm bảo nguyên tắc an toàn thông tin, an ninh mạng.

- Xây dựng các dịch vụ số trên nền tảng chính quyền số, đô thị thông minh qua nhiều kênh giao tiếp giúp người dân có thể lựa chọn dịch vụ phù hợp với nhu cầu như sử dụng các dịch vụ.

- Triển khai các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan nhà nước.

- Xây dựng Hệ thống thông tin, dữ liệu chuyên ngành (quản lý thi đua khen thưởng; lưu trữ lịch sử; quản lý cán bộ công chức viên chức,...) với đầy đủ các chức năng nhằm trao đổi, cung cấp thông tin nhanh chóng, chính xác và đảm bảo thông suốt giữa các cơ quan, đơn vị phục vụ công tác chuyên môn.

3. Phát triển dữ liệu

Phối hợp xây dựng và phát triển kho dữ liệu dùng chung, kho dữ liệu mở của tỉnh tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, doanh nghiệp, nhân dân tham gia khai thác dữ liệu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

4. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

- Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn công chức, viên chức, lao động nâng cao nhận thức tự bảo vệ trên môi trường số.

- Tăng cường quản lý an ninh mạng, bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu.

5. Phối hợp đề xuất đầu tư, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, phát triển các ứng dụng để phục vụ Trung tâm điều hành thông minh của tỉnh.

6. Trong công tác quản trị nội bộ

- Sử dụng hiệu quả công nghệ số để quản lý các hoạt động quản trị.

- Thực hiện triệt để việc thanh toán không dùng tiền mặt. Các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh thanh toán điện tử, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong thanh toán không tiền mặt trên địa bàn tỉnh.

- Rà soát, mua sắm bổ sung, thay thế, nâng cấp: máy tính cá nhân cho công chức, viên chức; hệ thống wifi, mạng internet và tiếp tục rà soát, đầu tư, nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin.

7. Học tập kinh nghiệm, mô hình triển khai chuyển đổi số các tỉnh bạn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo các chi bộ, phòng, ban, đơn vị xây dựng kế hoạch chuyển đổi số triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của nghị quyết.

2. Giao cấp ủy chi bộ tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của phòng, ban, đơn vị.

3. Giao Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy kiểm tra việc phổ biến, tuyên truyền và thực hiện Nghị quyết của các chi bộ.

Nghị quyết được phổ biến đến các chi bộ./.

Nơi nhận:

- Đảng ủy Khối (b/c);
- Các đồng chí UVBCH Đảng bộ;
- Các chi bộ trực thuộc;
- Lưu: VT, VPĐU.

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**

Trần Quốc Huy